TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **778**/2025/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận hòa giải thành của các đương sự ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 797/2025/TLST-DS ngày 04/11/2025 về "Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó và đề nghị Tòa án ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP T (S)**

Trụ sở: Đường N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Pháp nhân đại diện theo uỷ quyền: Công ty TNHH MTV Q (Công ty S). Địa chỉ: Đường N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh. Địa diện theo pháp luật: Ông Phan Tấn D theo Giấy uỷ quyền số 3815/2024/GUQ-PC ngày 10/12/2024.

Đại diện uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Việt Q Giấy uỷ quyền số 2639/2025/UQ-TGĐ ngày 22/4/2025.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình T**. Sinh năm 1995. Địa chỉ: Phố H, phường H, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Đình T xác nhận ngày 06/03/2017 có ký Ngân hàng TMCP T Hợp đồng sử dụng Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số thẻ 472074 – 3712 với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng; với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 224.037.950 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 231.766.796 đồng (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Các bên xác nhận, tính đến ngày 18/11/2025, ông T còn nợ Ngân hàng S tổng số tiền **21.654.615 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi mốt triệu, sáu trăm năm mươi bốn nghìn, sáu trăm mười lăm đồng).

2. Các bên đương sự xác nhận phương án hòa giải cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đình T phải thanh toán tổng số tiền nợ **21.654.615 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi mốt triệu, sáu trăm năm mươi bốn nghìn, sáu trăm mười lăm đồng), theo các kì như sau:

Lần 1: ngày 15/12/2025 ông T thanh toán cho Ngân hàng TMCP T số tiền là 7.000.000 đồng.

Lần 2: ngày 15/01/2026 ông T thanh toán cho Ngân hàng TMCP T số tiền là 7.000.000 đồng.

Lần 3: ngày 15/02/2026 ông T thanh toán nốt số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCP T số tiền là 7.654.615 đồng.

Trường hợp ông Nguyễn Đình T vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc ông T phải trả nợ số tiền trên.

III. Về án phí: Ông Nguyễn Đình T phải chịu 542.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi hai nghìn đồng) (đã giảm ½).

Ngân hàng Thương mại cổ phần T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 581.938 đồng (Bằng chữ: Năm trăm tám mươi mốt nghìn chín trăm ba mươi tám đồng chẵn) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014857 ngày 04/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV1 – Hà Nội;
- Phòng THA DS KV1 – Hà Nội;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hương